

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# Sikaflex®-140 Construction

Keo trám khe xây dựng chuyên dụng

### MÔ TẢ

Sikaflex®-140 Construction đóng rắn với hơi ẩm, keo trám khe mềm.

### ỨNG DỤNG

Ứng dụng trám khe cho:

- Các mối keo liên kết và có độ chuyển vị tốt
- Các mối keo kết nối và chuyển vị theo chiều mặt ngang và đứng
- Phụ trợ cho ứng dụng mặt đứng

Sản phẩm có thể được sử dụng cho nhiều loại nền khác nhau. Tham khảo quy trình chuẩn bị bề mặt nền vật liệu để có nền thích hợp trước thi công.

Chú ý:

- Sản phẩm phải được sử dụng cho các ứng dụng trong nhà và ngoài trời.

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Khả năng chuyển vị  $\pm 25\%$  (ASTM C 719)
- Đóng rắn không sinh bong bóng khí
- Dễ thi công
- Bám dính tốt cho nhiều loại vật liệu khác nhau

### TÍNH BỀN VỮNG

- LEED v2009 IEQc 4.1: Vật liệu phát thải thấp - với Keo kết dính - trám khe

### SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- ASTM C920-11 loại 25

## THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Công nghệ đóng rắn polyurethane i-Cure®
Đóng gói	600 ml gói dạng xúc xích: 20 gói/ thùng
Hạn sử dụng	12 tháng từ ngày sản xuất
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ ở trạng thái đóng gói như ban đầu, không mở bao, không sử dụng đóng gói khác ở điều kiện nhiệt độ từ +5 °C đến +25 °C, luôn được đề cập trên bao bì.
Màu sắc	Nhiều màu khác nhau
Tỷ trọng	~1.45 kg/l (ISO 1183-1)

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	~36 (sau 28 ngày) (ISO 868)
Cường độ kéo bám dính	~0.30 N/mm <sup>2</sup> ở 60 % độ giãn dài (23 °C) (ISO 8339)
Độ giãn dài tới đứt	~650 % (ISO 37)
Khả năng chuyển vị	± 25 % (ASTM C 719)
Phục hồi sự đàn hồi	~70 % (ISO 7389)
Khả năng kháng mở rộng vết rách	~6.0 N/mm (ISO 34)
Nhiệt độ làm việc	-40 °C đến +70 °C .

### Khe thiết kế

Chiều rộng của các đường keo phải được thiết kế phù hợp với khả năng chuyển vị của keo. Chiều rộng của đường keo phải nhỏ nhất 6mm và lớn nhất là 35mm. Chiều rộng và chiều sâu đường keo tỷ lệ 2:1 phải được duy trì suốt chiều dài đường keo. Chiều rộng đường keo không thấp hơn 10mm cho các ứng dụng đường keo kết nối thông thường hoặc các đường keo kiểm soát vết nứt và nên chú ý đến các đường không chuyển vị. Kích thước thông đường keo thông thường giữa keo và vật liệu phụ trợ bê tông cho các ứng dụng ngoài trời 25% khả năng chuyển vị theo tiêu chuẩn ASTM C791

Chiều dài [m]	Chiều rộng nhỏ nhất [mm]	Chiều sâu lớn nhất [mm]
2	10	10
4	15	10
6	20	10
8	30	15
10	35	17

Tất cả các đường keo phải được thiết kế đúng và kích thước phải tuân theo các tiêu chuẩn và các vật liệu thi công trước đó của công trình. Chiều rộng tính toán đường keo cần thiết liên quan đến các giá trị kết cấu, kích thước, kỹ thuật của các vật liệu xây dựng liên kết, loại vật liệu keo và điều kiện cụ thể của công trình và đường keo.

Khi thiết kế tính toán đường keo hãy liên hệ với bộ phận kỹ thuật của Sika để có thêm các thông tin.

# THÔNG TIN THI CÔNG

Định mức	Chiều rộng [mm]	Chiều sâu [mm]	Chiều dài [m] với gói 600 ml
	10	10	6
	15	10	4
	20	10	3
	25	12	2
	30	15	1.3

Những số liệu này là lý thuyết và không cho phép bất vật liệu phụ trợ nào trên bề mặt xốp, bề mặt khung, không đồng đều, vật liệu tái chế và các mức khác nhau. Thi cần sản phẩm kiểm tra vùng sử dụng để tính chính xác định mức sử dụng cho các điều kiện nền cụ thể và tự vẫn thiết bị thi công thích hợp.

Sự chảy võng	~2 mm (20 mm cho khung, +50 °C)	(ISO 7390)
Nhiệt độ môi trường	+5 °C nhỏ nhất / +40 °C cao nhất.	
Nhiệt độ bề mặt	+5 °C nhỏ nhất / +40 °C cao nhất Nhỏ nhất +3 °C trên nhiệt độ điểm sương	
Vật liệu chèn	Dạng kết kín, xốp polyethylen	
Tốc độ đóng rắn	~2 mm / 24 giờ (+23 °C / 50 % r.h.) *Quy trình chất lượng của tập đoàn Sika	(CQP* 049-2)
Thời gian khô bề mặt	~120 phút (+23 °C / 50 % r.h.)	(CQP 019-1)
Thời gian gia công	~100 phút (+23 °C / 50 % r.h.)	(CQP 019-2)

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## TÀI LIỆU CHI TIẾT HƠN

- Biểu đồ hướng dẫn tiền xử lý bề mặt cho keo trám khe và kết dính
- Tài liệu phương pháp thi công: keo trám khe
- Tài liệu phương pháp thi công : bảo dưỡng đường keo, vệ sinh và cải tạo
- Kỹ thuật thi công tay: Keo trám khe mặt dựng

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Sikaflex®-140 Construction có thể được sơn phủ với hầu hết hệ sơn phủ mặt dựng thông thường. Tuy nhiên, các loại sơn phải được thử nghiệm trước để đảm bảo tính tương hợp của vật liệu bằng các thí công sơ bộ vật liệu đạt được kết quả tối ưu khi đó cho phép đường keo trám khe đóng rắn hoàn toàn.
- Chú ý: Các hệ sơn không linh động có thể làm suy giảm tính mềm của keo dẫn đến các đứt gãy lớp sơn, phụ thuộc vào loại sơn được sử dụng, sự di chuyển của chất hóa dẻo có thể là nguyên nhân xuất hiện màng sơn trở nên có dấu vết trên bề mặt.

- Sự thay đổi màu sắc có thể xuất hiện do tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao và tia UV (đặc biệt là màu trắng). Hiệu ứng này liên quan đến thẩm mỹ và không ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả kỹ thuật hoặc độ bền của sản phẩm.
- Không sử dụng cho đá tự nhiên
- Không sử dụng cho nền Bitum, cao su tự nhiên, cao su EPDM hoặc trên bất kỳ vật liệu xây dựng nào có thể sinh dầu, chất hóa dẻo hoặc dung môi có thể làm giảm tuổi thọ của keo.
- Không sử dụng trám khe trong hoặc xung quanh hồ bơi
- Không sử dụng cho đường keo dưới áp lực nước hoặc ngâm lâu trong nước
- Không tiếp xúc keo chưa đóng rắn với sản phẩm chứa rượu vì có thể làm giao thoa với phản ứng đóng rắn.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

# HƯỚNG DẪN THI CÔNG

## CHUẨN BỊ BỀ MẶT

### Lớp lót/ Tiền xử lý bề mặt

Chú ý: thông tin chi tiết sản phẩm lớp lót và chất tiền xử lý bề mặt cho thi công, thời gian hóa hơi là thời gian phải đợi, tuân theo từng tài liệu kỹ thuật của sản phẩm. Hãy liên hệ với bộ phận kỹ thuật Sika để biết thêm chi tiết.

Lớp lót và lớp hoạt hóa bề mặt là chất tăng cường bám dính và không thể thay thế để cải thiện cho sự chuẩn bị bề mặt không tốt và vệ sinh bề mặt. Lớp lót chỉ cải thiện hiệu quả cho thời gian dài bám dính của đường keo.

Thử nghiệm bám dính trong bề mặt nền cụ thể của dự án phải được tiến hành theo đúng quy trình được đồng ý tất cả các bên tham gia trước khi thi công đại trà cho dự án. Các kiến nghị cụ thể và các kiến thức khác thì liên hệ với bộ phận Kỹ thuật SIKA

- Bề mặt phải được vệ sinh sạch sẽ, khô và không chứa các vết bẩn như bụi bẩn, dầu, mỡ, xi măng laitán, keo cũ, sơn phủ bề mặt bám dính kéo hoặc các hạt có thể ảnh hưởng đến bám dính của keo
- Bề mặt phải được bám dính toàn phần để chống lại các ứng suất lực trong suốt quá trình chuyển vị
- Sử dụng bàn chà, máy chà và nghiền hoặc thiết bị máy bắn cát chuẩn bị bề mặt.
- Chỉnh tất cả đường có gốc cạnh nguy hiểm với sản phẩm thích hợp của Sika
- Các đường keo sửa chữa hoặc mới phải được cắt vét cắt gọn. Sau khi vét cắt gọn các vật liệu đặc phải được quét ra khỏi bề mặt keo để keo khô
- Tất cả bụi, vật liệu lỏng lẻo, bỏ phải được loại bỏ hoàn toàn từ bề mặt trước khi thi công bằng chất hoạt hóa, lớp lót hoặc keo
- Để đạt được bám dính tối ưu, độ bền đường keo và các ứng dụng quan trọng như thi công cho tòa nhà nhiều tầng, đường keo chịu áp lực cao, tiếp xúc liên tục với thời tiết hoặc ngâm trong nước. Lớp lót hoặc quy trình tiền xử lý phải được tiến hành:

### Nền không gỉ

Nhôm, nhôm anodise thép không gỉ, thép mạ kẽm, kim loại sơn phủ bằng bột tĩnh điện, PVC, PVDF phủ kim loại và gạch men

1. Làm nhám nền bằng cách chà bằng tấm mài mòn
2. Vệ sinh tiền xử lý bề mặt nền với Sika® Aktivator-205, Sika® Aktivator-100 or Sika® Cleaner P cùng khăn sạch

Đồng, đồng thau và titan-kẽm:

1. Làm nhám nền bằng cách chà bằng tấm mài mòn
2. Tiền xử lý bề mặt với Sika® Aktivator-205 cùng khăn sạch

3. Chờ cho đến khi thời gian bay hơi đạt yêu cầu

4. Thi công Sika® Primer-3 N bằng bàn cọ

PVC

1. Vệ sinh tiền xử lý bằng Sika® Primer-215 với khăn sạch.

### Nền có lỗ

Bê tông khô sau 2-3 ngày, hoặc matt ướt ( bề mặt khô) phải được sử dụng lớp lót Sika® Primer-3 N quét bằng cọ

Bê tông, bê tông khi nén, kết xuất gốc xi măng, vữa và gạch:

1. Thi công Sika® Primer-3 N hoặc Sika® Primer-115 bằng cọ.

### TRỘN

1-thành phần

### BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình lắp đặt như được định nghĩa trong phương pháp hướng dẫn, thi công tay và có hướng dẫn thi công phải được điều chỉnh phù hợp với điều kiện cụ thể ở công trường.

### Bao phủ

Kiến nghị yêu cầu tẩm keo bao phủ để đạt được đường keo chính xác. Tháo tẩm keo bao phủ sau thời gian tạo màng của keo.

### Xếp đệm

Sau khi bề mặt được chuẩn bị sẵn sàng, chèn miếng xếp đệm thích hợp theo đúng yêu cầu chiều sâu.

### Lớp lót

Nếu có, lớp lót được kiến nghị trong quá trình chuẩn bị bề mặt. Tránh thi công dư thừa lớp lót để tránh động vũng lại ở đáy đường keo

## Thi công

Kiến nghị yêu cầu tấm keo bao phủ để đạt được đường keo chính xác. Tháo tấm keo bao phủ sau thời gian tạo màng của keo.

1. Cắt đầu của bao bì trước khi trước hoặc sau khi lắp vào súng bắn keo
2. Chỉnh đầu vòi kích vào bao bì và súng bắn keo
3. Cắt đầu vòi theo kích thước yêu cầu đường keo
4. Đẩy ép keo ra bên ngoài đảm bảo đường ra tiếp xúc bề mặt nền và tránh các bẫy không khí cuốn vào trong đường keo

## Hoàn thiện

Không sử dụng thiết bị có chứa dung môi.

1. Sớm nhất có thể sau khi thi công, cố định đường keo để đảm bảo tính bám dính toàn vẹn và đường keo hoàn thiện đẹp nhất
2. Sử dụng tác nhân rửa dụng cụ tương hợp (e.g. Sika® Tooling Agent N) để làm mịn bề mặt đường keo. Nước có thể được sử dụng.

## VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh tất cả các dụng cụ thiết bị thi công với Sika® Remover-208 ngay sau khi sử dụng. Keo đã đóng rắn chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### Bản chi tiết sản phẩm

Sikaflex®-140 Construction  
Tháng Hai 2023, Hiệu đính lần 01.02  
02051101000000117

Sikaflex-140Construction-vi-VN-(02-2023)-1-2.pdf